

STT	SBD	Họ và tên		NgSinh	Điểm số các bài thi			Điểm cộng thêm	Tổng Điểm	Ghi chú (_____)
					Văn	Toán	Anh			
1	0001	Trần Hoàng Duy	Anh	20-05-2011	7.50	7.50	7.50		22.50	
2	0002	Lâm Duy	Anh	19-12-2011	6.75	5.50	3.75	1.0	17.00	
3	0003	Nguyễn Phạm Duy	Anh	08-02-2011	6.75	4.25	3.50		14.50	
4	0004	Ngô Đông	Anh	16-01-2011	8.50	7.75	2.25		18.50	
5	0005	Trần Đức	Anh	27-03-2011	6.25	7.75	6.25		20.25	
6	0006	Vũ Đức	Anh	27-05-2011	5.25	6.00	2.00		13.25	
7	0007	Nguyễn Trần Hà	Anh	16-06-2011	7.50	8.00	5.25		20.75	
8	0008	Huỳnh Hải	Anh	13-01-2011	5.50	5.25	4.00		14.75	
9	0009	Lê Ngô Hải	Anh	25-09-2011	5.75	1.50	1.75		9.00	
10	0010	Bùi Ngọc Hoàng	Anh	13-04-2011	7.25	7.00	4.75		19.00	
11	0011	Trần Hoàng	Anh	16-10-2011	9.00	8.00	8.50		25.50	
12	0012	Lê Xuân Hùng	Anh	20-06-2011	7.00	5.50	5.25		17.75	
13	0013	Hòa Ngọc Kim	Anh	11-09-2011	7.50	4.50	2.50	1.0	15.50	
14	0014	Hoàng Thị Kim	Anh	11-07-2011	7.50	7.50	3.75		18.75	
15	0015	Thòng Kim	Anh	28-03-2011	7.00	6.25	1.75	1.0	16.00	
16	0016	Đặng Vũ Kim	Anh	29-04-2011	5.00	4.00	2.00		11.00	
17	0017	Nguyễn Trần Lam	Anh	04-10-2011	7.00	6.00	3.50		16.50	
18	0018	Hoàng Ngọc Lan	Anh	25-08-2011	7.25	5.25	2.00		14.50	
19	0019	Nguyễn Phương Lan	Anh	14-07-2011	8.00	9.00	8.00		25.00	
20	0020	Trần Lan	Anh	02-09-2011	3.75	0.25	3.75			
21	0021	Nguyễn Trần Lan	Anh	05-11-2011	7.75	5.00	6.00		18.75	
22	0022	Lê Công Minh	Anh	27-07-2011	6.75	3.00	2.25		12.00	
23	0023	Dương Minh	Anh	29-09-2011	8.00	8.50	7.25		23.75	
24	0024	Đỗ Minh	Anh	29-09-2011	8.00	6.00	4.25		18.25	

STT	SBD	Họ và tên		NgSinh	Điểm số các bài thi			Điểm cộng thêm	Tổng Điểm	Ghi chú (_____)
					Văn	Toán	Anh			
1	0025	Hồ Minh	Anh	21-02-2011	4.00	3.00	2.25		9.25	
2	0026	Nguyễn Lê Minh	Anh	14-08-2011	6.25	7.25	3.00		16.50	
3	0027	Huỳnh Ngọc	Anh	06-03-2011	7.50	5.75	5.75		19.00	
4	0028	Nguyễn Ngọc	Anh	23-08-2011	6.00	4.25	2.25		12.50	
5	0029	Lê Nguyễn Ngọc	Anh	21-04-2011	7.75	8.00	7.25		23.00	
6	0030	Nguyễn Thị Ngọc	Anh	31-03-2011	8.75	7.50	4.25		20.50	
7	0031	Huỳnh Hoàng Nhật	Anh	23-09-2011	4.50	3.75	2.50		10.75	
8	0032	Nguyễn Hoàng Nhật	Anh	11-05-2011	8.25	6.50	6.75		21.50	
9	0033	Lê Nhật	Anh	20-09-2011	7.75	8.25	4.25		20.25	
10	0034	Đỗ Nguyễn Nhật	Anh	12-05-2011	5.75	2.50	1.00		9.25	
11	0035	Nguyễn Như	Anh	13-05-2011	6.25	4.00	2.50		12.75	
12	0036	Cù Quốc	Anh	19-11-2011		1.50	1.75			
13	0037	Nguyễn Quốc	Anh	06-06-2011	6.50	8.25	2.75		17.50	
14	0038	Trần Đặng Quỳnh	Anh	09-10-2011	7.00	6.00	5.25		18.25	
15	0039	Hà Quỳnh	Anh	01-10-2011	8.00	9.50	8.25		25.75	
16	0040	Nguyễn Hà Quỳnh	Anh	15-03-2011	7.75	7.00	4.50		19.25	
17	0041	Phạm Hoàng Quỳnh	Anh	17-04-2011	8.00	3.00	2.50		13.50	
18	0042	Trần Nguyễn Quỳnh	Anh	26-11-2011	4.00	5.50	1.75		11.25	
19	0043	Trần Phạm Quỳnh	Anh	10-03-2011	7.75	6.25	5.50		19.50	
20	0044	Mạnh Thị Quỳnh	Anh	20-04-2011	8.50	9.25	7.00		24.75	
21	0045	Phạm Trần Quỳnh	Anh	28-09-2011	4.00	4.50	2.50		11.00	
22	0046	Lê Vũ Quỳnh	Anh	24-06-2011	6.75	6.25	3.50		16.50	
23	0047	Nguyễn Vũ Quỳnh	Anh	25-03-2011	6.00	3.75	3.00		12.75	
24	0048	Đặng Thái	Anh	28-08-2011	8.25	8.25	7.25		23.75	

STT	SBD	Họ và tên		NgSinh	Điểm số các bài thi			Điểm cộng thêm	Tổng Điểm	Ghi chú (_____)
					Văn	Toán	Anh			
1	0049	Nguyễn Thái	Anh	29-10-2011	7.50	9.25	7.75		24.50	
2	0050	Nguyễn Lê Thảo	Anh	18-12-2011	8.75	8.75	6.75		24.25	
3	0051	Lê Nguyễn Trâm	Anh	11-09-2011	5.50	2.75	2.75		11.00	
4	0052	Lê Thị Trâm	Anh	13-06-2011	8.00	7.75	4.25		20.00	
5	0053	Vũ Thị Trâm	Anh	14-12-2011	8.75	8.50	5.75		23.00	
6	0054	Đỗ Trúc	Anh	01-06-2011	7.50	7.50	4.25		19.25	
7	0055	Đinh Tuấn	Anh	12-01-2011	2.75	0.75	1.50			
8	0056	Đỗ Tuấn	Anh	06-03-2011	6.50	5.75	3.25		15.50	
9	0057	Huỳnh Tuấn	Anh	27-04-2011	6.50	8.00	2.50		17.00	
10	0058	Lê Tuấn	Anh	13-07-2011	6.50	7.75	4.75		19.00	
11	0059	Phạm Nguyễn Tuấn	Anh	12-08-2011	7.25	2.75	3.00		13.00	
12	0060	Phạm Tuấn	Anh	15-08-2011	7.25	6.50	6.50		20.25	
13	0061	Nguyễn Ngọc Tú	Anh	08-04-2011	5.00	6.75	1.75		13.50	
14	0062	Lê Phạm Vân	Anh	14-01-2011	6.50	6.75	3.00		16.25	
15	0063	Nguyễn Thị Vân	Anh	19-09-2011	8.00	5.00	5.00		18.00	
16	0064	Tô Thị Vân	Anh	10-07-2011	6.50	3.50	1.75		11.75	
17	0065	Vũ Thị Vân	Anh	14-12-2011	8.25	8.50	8.00		24.75	
18	0066	Nguyễn An	An	04-06-2011	7.00	6.00	4.25		17.25	
19	0067	Nguyễn Ngọc Bảo	An	13-03-2011	7.25	6.50	5.25		19.00	
20	0068	Trần Bảo	An	20-10-2011	7.50	6.00	4.25		17.75	
21	0069	Trương Bảo	An	05-04-2011	4.50	6.50	3.00		14.00	
22	0070	Nguyễn Khắc Bình	An	09-03-2011	3.00	1.25	2.00		6.25	
23	0071	Bùi Dương Gia	An	18-08-2011	7.75	9.00	7.50		24.25	
24	0072	Đỗ Khánh	An	27-12-2011	8.00	6.75	2.75	1.5	19.00	

STT	SBD	Họ và tên		NgSinh	Điểm số các bài thi			Điểm cộng thêm	Tổng Điểm	Ghi chú (_____)
					Văn	Toán	Anh			
1	0073	Hoàng Huệ Khởi	An	15-11-2011	7.50	5.50	4.00		17.00	
2	0074	Nguyễn Lộc	An	10-06-2011	7.25	7.00	2.50		16.75	
3	0075	Lê Nguyễn Minh	An	30-04-2011	7.50	6.75	7.75		22.00	
4	0076	Lê Nguyễn Minh	An	02-01-2011	7.50	4.25	3.50		15.25	
5	0077	Hoàng Thị Minh	An	01-02-2011	5.00	3.00	1.50		9.50	
6	0078	Dũ Văn Minh	An	15-01-2011	4.00	2.50	2.75		9.25	
7	0079	Nguyễn Trần Phương	An	29-06-2011	5.75	1.75	5.00		12.50	
8	0080	Phạm Quỳnh	An	19-04-2011	8.25	8.25	3.75		20.25	
9	0081	Đoàn Tâm	An	10-05-2011	8.75	8.25	8.25		25.25	
10	0082	Lê Ngọc Thiên	An	17-02-2011	7.00	7.25	3.75		18.00	
11	0083	Nguyễn Thiên	An	26-04-2011	8.00	7.75	7.00		22.75	
12	0084	Trần Thiên	An	20-02-2011	4.00	4.50	2.00		10.50	
13	0085	Trịnh Thị	An	20-07-2011	7.00	6.25	5.00		18.25	
14	0086	Vương Thùy	An	20-10-2011	5.75	5.50	3.25		14.50	
15	0087	Nguyễn Lê Thúy	An	30-09-2011	4.00	6.00	1.75		11.75	
16	0088	Lâm Thị Thúy	An	10-01-2011	7.00	7.50	8.00		22.50	
17	0089	Nguyễn Vũ Trí	An	18-05-2011	5.25	2.75	1.75		9.75	
18	0090	Lê Phan Tuấn	An	13-02-2011	6.50	3.75	2.75		13.00	
19	0091	Nguyễn Văn	An	01-06-2011						
20	0092	Nguyễn Vân	An	10-07-2011	8.50	7.75	7.50		23.75	
21	0093	Lê Hoàng Ngọc	Ánh	20-09-2011	7.00	4.00	4.25		15.25	
22	0094	Đặng Nguyễn Ngọc	Ánh	29-11-2011	4.50	5.00	1.75		11.25	
23	0095	Vương Thị Ngọc	Ánh	06-06-2011	7.50	3.00	1.25		11.75	
24	0096	Trần Ngọc	Ánh	07-11-2011	8.00	9.25	4.25		21.50	

STT	SBD	Họ và tên		NgSinh	Điểm số các bài thi			Điểm cộng thêm	Tổng Điểm	Ghi chú (_____)
					Văn	Toán	Anh			
1	0097	Võ Đặng Phương	Ánh	26-06-2011	6.25	6.50	2.25		15.00	
2	0098	Nguyễn Đại	Á	08-07-2011	6.75	5.75	3.25		15.75	
3	0099	Hồ Hoàng Hồng	Ân	11-08-2011	6.75	6.75	8.75		22.25	
4	0100	Hồ Hồng	Ân	10-02-2011	5.75	3.25	3.75		12.75	
5	0101	Phạm Nguyễn Hồng	Ân	28-03-2011	6.00	8.00	5.25		19.25	
6	0102	Ông Hồng	Ân	02-12-2011	6.75	7.50	3.25	1.0	18.50	
7	0103	Phạm Đỗ Thiên	Ân	10-06-2011	6.50	7.50	4.50		18.50	
8	0104	Hoàng Ngọc Thiên	Ân	17-04-2011	8.50	6.25	4.50		19.25	
9	0105	Trần Ngọc Thiên	Ân	10-06-2011	7.75	7.25	7.00		22.00	
10	0106	Phan Thiên	Ân	01-05-2011	1.25	0.00	3.00			
11	0107	Trần Thiên	Ân	11-03-2011	6.50	8.00	5.50		20.00	
12	0108	Nguyễn Lê Thừa	Ân	23-05-2011	4.00	3.75	2.25		10.00	
13	0109	Hoàng	Bách	30-04-2011	4.00	6.00	2.00		12.00	
14	0110	Dương Quang	Bách	19-10-2011	6.75	6.25	7.50		20.50	
15	0111	Trương Hoàng Di	Bảo	08-10-2011	6.50	4.75	1.25		12.50	
16	0112	Nguyễn Duy	Bảo	27-10-2011	6.00	2.75	3.25		12.00	
17	0113	Vũ Đình	Bảo	23-10-2011	5.00	8.00	3.75		16.75	
18	0114	Dương Gia	Bảo	17-12-2011	6.75	7.50	2.50		16.75	
19	0115	Đình Gia	Bảo	26-01-2011	6.00	6.50	2.00		14.50	
20	0116	Lê Đình Gia	Bảo	27-01-2011	7.50	7.25	3.75		18.50	
21	0117	Đỗ Gia	Bảo	16-04-2011	6.00	7.00	6.25		19.25	
22	0118	Mai Hà Gia	Bảo	21-02-2011	9.00	9.25	9.75		28.00	
23	0119	Hoàng Gia	Bảo	25-08-2011	4.25	6.25	1.50		12.00	
24	0120	Nguyễn Hoàng Gia	Bảo	27-05-2011	5.25	5.25	2.75		13.25	

STT	SBD	Họ và tên		NgSinh	Điểm số các bài thi			Điểm cộng thêm	Tổng Điểm	Ghi chú (_____)
					Văn	Toán	Anh			
1	0121	Nguyễn Hoàng Gia	Bảo	25-05-2011	4.00	6.25	2.50		12.75	
2	0122	Vi Hoàng Gia	Bảo	06-06-2011	7.75	5.75	5.00	1.0	19.50	
3	0123	Phạm Kim Gia	Bảo	29-10-2011	6.75	8.50	6.00		21.25	
4	0124	Nguyễn Lê Gia	Bảo	28-03-2011	7.75	6.50	3.25		17.50	
5	0125	Mai Gia	Bảo	09-05-2011	4.00	0.00	1.75			
6	0126	Đinh Mai Gia	Bảo	25-10-2011	3.25	0.00	3.25			
7	0127	Đinh Ngọc Gia	Bảo	26-07-2011	7.00	7.00	4.75		18.75	
8	0128	Đỗ Ngọc Gia	Bảo	23-12-2011	7.00	9.25	3.00		19.25	
9	0129	Nguyễn Gia	Bảo	28-05-2011	7.50	6.75	3.25		17.50	
10	0130	Nguyễn Gia	Bảo	23-03-2011	8.25	7.25	2.50		18.00	
11	0131	Trần Thiên Gia	Bảo	05-07-2011	8.00	8.00	5.00		21.00	
12	0132	Trần Gia	Bảo	23-08-2011	8.00	6.25	6.00		20.25	
13	0133	Nguyễn Trần Gia	Bảo	09-03-2011	7.75	6.25	3.00		17.00	
14	0134	Trương Gia	Bảo	14-02-2011	7.75	8.75	8.25	1.0	25.75	
15	0135	Vi Gia	Bảo	27-03-2011	4.25	2.00	2.00	1.0	9.25	
16	0136	Vy Gia	Bảo	27-08-2011				1.0		
17	0137	Nguyễn Hoài	Bảo	13-02-2011	6.00	7.50	3.50		17.00	
18	0138	Nguyễn Nhật Hoài	Bảo	07-12-2011	7.00	7.25	2.50		16.75	
19	0139	Trần Nguyên	Bảo	04-05-2011	8.75	7.25	7.50		23.50	
20	0140	Nguyễn	Bảo	02-01-2011	7.00	7.00	5.50		19.50	
21	0141	Nguyễn Hoàng Phúc	Bảo	10-06-2011	7.75	7.75	8.00		23.50	
22	0142	Đoàn Quốc	Bảo	26-09-2011	6.75	7.25	5.50		19.50	
23	0143	Lê Thanh Quốc	Bảo	13-11-2011	6.50	6.00	7.50		20.00	
24	0144	Trần Quốc	Bảo	13-07-2011	6.00	6.75	6.75		19.50	

STT	SBD	Họ và tên		NgSinh	Điểm số các bài thi			Điểm cộng thêm	Tổng Điểm	Ghi chú (_____)
					Văn	Toán	Anh			
1	0145	Nguyễn Phạm Thái	Bảo	20-04-2011	4.00	4.00	2.50		10.50	
2	0146	Huỳnh Ngô Thiên	Bảo	21-02-2011	8.00	6.75	5.50		20.25	
3	0147	Trần Tuấn	Bảo	24-08-2011	7.50	8.00	4.25		19.75	
4	0148	Lê Thanh	Bạch	10-03-2011	3.00	2.00	2.25		7.25	
5	0149	Nguyễn Băng	Băng	03-01-2011	8.25	8.00	8.25		24.50	
6	0150	Trần Nguyễn Khánh	Băng	30-09-2011	8.50	6.00	5.75		20.25	
7	0151	Lê Hữu	Bắc	03-10-2011	3.50	0.75	1.25			
8	0152	Hoàng Việt	Bắc	10-02-2011	6.25	8.25	2.50		17.00	
9	0153	Nguyễn Doãn Phúc	Bình	21-04-2011	7.00	8.75	9.50		25.25	
10	0154	Đặng Sỹ	Bình	04-05-2011	5.50	3.50	3.25		12.25	
11	0155	Hồ Thanh	Bình	11-11-2011	4.00	4.00	3.00		11.00	
12	0156	Nguyễn Thái	Bình	26-08-2010						
13	0157	Đậu Hà Ngọc	Bích	29-08-2011	9.00	6.25	2.00		17.25	
14	0158	Huỳnh Kim Ngọc	Bích	21-11-2011	9.00	6.25	4.25		19.50	
15	0159	Nguyễn Ngọc	Bích	18-03-2011	8.75	5.25	3.75		17.75	
16	0160	Nguyễn Ngọc	Bích	04-05-2011	6.50	5.75	1.75		14.00	
17	0161	Nguyễn Trần Ngọc	Bích	09-10-2011	8.75	9.25	6.50		24.50	
18	0162	Nguyễn Đoàn Bảo	Châu	22-02-2011	6.75	5.00	4.50		16.25	
19	0163	Lê Đỗ Bảo	Châu	21-01-2011	8.25	6.25	6.75		21.25	
20	0164	Lê Bảo	Châu	10-08-2011						
21	0165	Trần Lê Bảo	Châu	07-08-2011	7.50	8.50	2.75		18.75	
22	0166	Huỳnh Ngọc Bảo	Châu	19-02-2011	8.00	9.25	9.00		26.25	
23	0167	Nguyễn Ngọc Bảo	Châu	27-09-2011	6.75	6.00	1.75		14.50	
24	0168	Nguyễn Ngọc Bảo	Châu	25-01-2011	7.75	5.50	2.25		15.50	

STT	SBD	Họ và tên		NgSinh	Điểm số các bài thi			Điểm cộng thêm	Tổng Điểm	Ghi chú (_____)
					Văn	Toán	Anh			
1	0169	Nguyễn Bảo	Châu	10-05-2011	8.25	6.75	5.25		20.25	
2	0170	Nguyễn Thị Bảo	Châu	22-02-2011	8.75	7.00	2.50		18.25	
3	0171	Nguyễn Ngọc Diễm	Châu	05-10-2011	7.75	8.50	3.50		19.75	
4	0172	Nguyễn Ngọc Hoàng	Châu	16-06-2011	8.75	8.50	3.00		20.25	
5	0173	Nguyễn Khánh	Châu	31-08-2011	8.75	7.75	4.25		20.75	
6	0174	Nguyễn Ngọc	Châu	06-05-2011	8.00	7.00	2.75		17.75	
7	0175	Võ Quỳnh Băng	Chi	21-04-2011	8.75	6.75	4.25		19.75	
8	0176	Nguyễn Ngọc Chúc	Chi	13-09-2011						
9	0177	Nguyễn Thị Linh	Chi	28-10-2011	4.50	7.50	3.50		15.50	
10	0178	Nguyễn Quỳnh	Chi	17-11-2011	8.50	7.25	2.75		18.50	
11	0179	Văn Thị Ý	Chi	04-02-2011	5.25	3.50	1.25	1.0	11.00	
12	0180	Nguyễn Lê Minh	Chí	07-11-2011	4.50	3.25	2.50		10.25	
13	0181	Phan Tá	Chí	08-10-2011	7.75	6.75	2.75		17.25	
14	0182	Tổng Nguyên	Chương	07-06-2011	5.75	7.00	3.50		16.25	
15	0183	Phan Anh	Công	24-11-2011	2.25	0.50	1.25			
16	0184	Phạm Thành	Công	01-07-2011	7.00	7.00	8.50		22.50	
17	0185	Lương Quốc	Cường	31-10-2011						
18	0186	Phan Quốc	Cường	07-09-2011	6.50	2.25	2.00		10.75	
19	0187	Nguyễn Vĩnh	Cường	18-06-2011	7.50	8.75	7.00		23.25	
20	0188	Nguyễn Đặng Chí	Danh	21-08-2011	5.00	0.50	2.75			
21	0189	Lê Công	Danh	21-03-2011	6.25	4.75	3.00		14.00	
22	0190	Trần Đình	Danh	24-03-2011	7.50	7.75	3.25		18.50	
23	0191	Trần Quốc	Danh	15-08-2011	4.75	5.00	2.25		12.00	
24	0192	Lê Kim	Dân	07-01-2011	8.75	6.75	8.00		23.50	

Tổng số thí sinh : 24

08-06-2026
Chủ Tịch HD Chấm
Phạm Hồng Thắng

STT	SBD	Họ và tên		NgSinh	Điểm số các bài thi			Điểm cộng thêm	Tổng Điểm	Ghi chú (_____)
					Văn	Toán	Anh			
1	0193	Nguyễn Ngọc	Diệp	10-07-2011	8.75	6.25	6.25		21.25	
2	0194	Nguyễn Ngọc	Diệp	24-11-2011	6.25	4.50	2.75		13.50	
3	0195	Trịnh Ngọc	Diệp	28-06-2011	7.75	7.00	6.50		21.25	
4	0196	Đoàn Ngọc	Diệu	07-08-2011						
5	0197	Lâm Ká	Dìn	06-08-2011	5.00	5.00	2.50	1.0	13.50	
6	0198	Nguyễn Hải Thiên	Di	29-09-2011	7.25	6.50	5.25		19.00	
7	0199	Nguyễn Tất Hoàng	Dĩ	12-12-2011	6.75	7.75	2.50		17.00	
8	0200	Trần Hạnh	Dung	22-10-2011	9.00	9.25	7.50		25.75	
9	0201	Võ Thị Mỹ	Dung	13-08-2011	6.50	7.75	2.75		17.00	
10	0202	Mai Thị Phương	Dung	27-01-2011	6.00	4.25	2.25		12.50	
11	0203	Phan Thùy	Dung	27-10-2011	4.00	2.00	2.00		8.00	
12	0204	Tôn Thùy	Dung	02-04-2011	6.25	3.00	3.00		12.25	
13	0205	Vũ Thùy	Dung	01-07-2011	6.00	6.25	4.75		17.00	
14	0206	Nguyễn Thị Ánh	Duyên	01-04-2011	7.00	6.50	3.50		17.00	
15	0207	Nguyễn Trần Hồng	Duyên	06-07-2011	5.00	3.50	3.50		12.00	
16	0208	Phạm Nguyên Kiều	Duyên	05-11-2011	5.00	7.00	2.50		14.50	
17	0209	Trần Diệu Kỳ	Duyên	31-08-2011	5.75	4.50	4.75		15.00	
18	0210	Nguyễn Hoàng Kỳ	Duyên	28-01-2011						
19	0211	Nguyễn Kỳ	Duyên	26-10-2011	9.00	8.50	6.50		24.00	
20	0212	Nguyễn Hoàng Mỹ	Duyên	15-11-2011	6.25	3.00	3.00		12.25	
21	0213	Phan Ngọc Mỹ	Duyên	04-11-2011	7.00	7.25	2.25	1.0	17.50	
22	0214	Lâm Thị Mỹ	Duyên	07-05-2011	6.25	6.25	3.25		15.75	
23	0215	Ngô Thị Mỹ	Duyên	04-10-2011	8.25	9.25	7.00	1.0	25.50	
24	0216	Bùi Thị Ngọc	Duyên	28-09-2011	6.50	7.25	5.00		18.75	

Tổng số thí sinh : 24

08-06-2026
Chủ Tịch HD Chấm
Phạm Hồng Thắng

STT	SBD	Họ và tên		NgSinh	Điểm số các bài thi			Điểm cộng thêm	Tổng Điểm	Ghi chú (_____)
					Văn	Toán	Anh			
1	0217	Trương Thị Ngọc	Duyên	20-08-2011	6.75	4.00	3.75		14.50	
2	0218	Phạm Thị Thùy	Duyên	27-04-2011	6.00	7.25	2.75		16.00	
3	0219	Lê Anh	Duy	11-10-2011	6.25	8.00	5.50		19.75	
4	0220	Nguyễn Anh	Duy	17-04-2011	4.50	6.25	3.25		14.00	
5	0221	Nguyễn Hoàng	Duy	03-11-2011	4.75	6.00	4.00		14.75	
6	0222	Phan Đào Lê	Duy	12-03-2011	5.50	5.50	4.75		15.75	
7	0223	Trịnh Trọng	Duy	20-02-2011	7.50	9.25	7.25		24.00	
8	0224	Trần Tuấn	Duy	09-10-2011	6.25	6.25	2.75		15.25	
9	0225	Trần Anh	Dũng	30-04-2011	5.25	5.25	4.50		15.00	
10	0226	Nguyễn Minh	Dũng	26-04-2011	5.00	7.25	2.75		15.00	
11	0227	Lê Nguyễn Minh	Dũng	27-10-2011	4.25	5.25	2.75		12.25	
12	0228	Dương Quang	Dũng	12-12-2011	5.75	8.00	2.25		16.00	
13	0229	Nguyễn Văn Thành	Dũng	01-03-2011						
14	0230	Văn Tiến	Dũng	10-01-2009	7.25	7.50	6.00		20.75	
15	0231	Nguyễn Trí	Dũng	17-08-2011	6.50	6.25	2.50		15.25	
16	0232	Nguyễn Ngọc Ánh	Dương	30-04-2011	8.25	7.75	6.50		22.50	
17	0233	Vũ Hải	Dương	12-12-2011	6.25	7.25	2.50		16.00	
18	0234	Hồ Nghĩa	Dương	24-05-2011						
19	0235	Phạm Thị Thùy	Dương	18-05-2011	7.50	7.25	2.25		17.00	
20	0236	Lê Thị Thùy	Dương	02-06-2011	7.50	4.25	3.50		15.25	
21	0237	Trần Thị Thùy	Dương	16-02-2011						
22	0238	Trần Thùy	Dương	11-11-2011	7.75	5.50	3.25		16.50	
23	0239	Nguyễn Hữu	Đang	24-04-2011	7.75	5.75	2.50		16.00	
24	0240	Nguyễn Lê Khánh	Đan	04-11-2011	7.50	6.25	5.25		19.00	

Tổng số thí sinh : 24

08-06-2026
Chủ Tịch HD Chấm
Phạm Hồng Thắng

STT	SBD	Họ và tên		NgSinh	Điểm số các bài thi			Điểm cộng thêm	Tổng Điểm	Ghi chú (____)
					Văn	Toán	Anh			
1	0241	Nguyễn Thụy Khánh	Đan	14-10-2011	8.25	7.50	3.75		19.50	
2	0242	Trần Khánh	Đan	24-10-2011	8.75	7.50	6.50		22.75	
3	0243	Quách Bảo Linh	Đan	02-01-2011	4.00	4.50	2.50		11.00	
4	0244	Đinh Huyền Linh	Đan	04-10-2011	2.25	5.50	0.25			
5	0245	Trịnh Thị Nhã	Đan	21-02-2010	3.00	3.00	1.25		7.25	
6	0246	Đặng Nguyễn Tú	Đan	22-06-2011	8.00	8.75	6.00		22.75	
7	0247	Mai	Đào	09-03-2011	6.75	7.50	1.75		16.00	
8	0248	Đặng Anh	Đại	22-10-2011	3.25	4.75	2.00		10.00	
9	0249	Phạm Quốc	Đại	19-01-2009	0.75	0.00	0.75			
10	0250	Hồ Duy	Đạt	04-11-2011	6.50	3.75	1.75		12.00	
11	0251	Lê Quang	Đạt	07-11-2011						
12	0252	Bùi Tấn	Đạt	19-09-2011	7.00	9.25	6.00		22.25	
13	0253	Đặng Tấn	Đạt	03-10-2011	8.25	7.75	6.00	1.0	23.00	
14	0254	Huỳnh Tấn	Đạt	08-06-2011	6.75	6.25	5.00		18.00	
15	0255	Nguyễn Thành	Đạt	23-01-2011	5.00	6.75	2.00		13.75	
16	0256	Hoàng Tiến	Đạt	27-12-2011	7.75	7.00	4.50		19.25	
17	0257	Nguyễn Huỳnh Tiến	Đạt	18-11-2011	4.75	7.00	4.75		16.50	
18	0258	Võ Văn	Đạt	13-04-2011	3.00	7.00	2.25		12.25	
19	0259	Hoàng Ngọc Bảo	Đăng	07-12-2011	6.75	7.75	5.25	1.0	20.75	
20	0260	Hà Hải	Đăng	01-01-2011	4.75	4.00	2.50	1.0	12.25	
21	0261	Huỳnh Hải	Đăng	15-12-2011	5.00	6.75	3.50		15.25	
22	0262	Trần Hữu Hải	Đăng	26-09-2011	5.00	5.25	3.50		13.75	
23	0263	Lê Hải	Đăng	15-11-2011	7.25	6.25	7.50		21.00	
24	0264	Nguyễn Hải	Đăng	08-06-2011	5.75	6.00	2.75		14.50	

Tổng số thí sinh : 24

08-06-2026
Chủ Tịch HD Chấm
Phạm Hồng Thắng

STT	SBD	Họ và tên		NgSinh	Điểm số các bài thi			Điểm cộng thêm	Tổng Điểm	Ghi chú (_____)
					Văn	Toán	Anh			
1	0265	Nguyễn Hải	Đăng	28-09-2011	7.75	6.50	3.75		18.00	
2	0266	Nguyễn Hải	Đăng	08-03-2011						
3	0267	Trần Quốc Hải	Đăng	20-02-2011	3.50	5.00	1.25		9.75	
4	0268	Trần Minh	Đăng	28-02-2011	1.50	3.75	1.25		6.50	
5	0269	Nguyễn	Đăng	09-06-2011	7.50	7.50	8.00		23.00	
6	0270	Nguyễn Trịnh Quang	Đăng	23-07-2011	6.25	8.00	5.50		19.75	
7	0271	Phạm Thanh	Đăng	10-11-2011	4.00	2.75	2.25		9.00	
8	0272	Võ Phúc	Điền	10-10-2011	6.50	8.25	7.75	1.0	23.50	
9	0273	Đậu Đình	Đình	01-08-2011	8.50	6.75	8.75		24.00	
10	0274	Lê Mai Thanh	Được	19-03-2011	6.50	6.75	3.00		16.25	
11	0275	Bùi Hoàng Anh	Đức	05-09-2010	5.25	3.25	2.00		10.50	
12	0276	Lê Anh	Đức	09-08-2011	5.50	5.75	2.75		14.00	
13	0277	Nguyễn Anh	Đức	18-09-2011	7.00	8.00	6.50		21.50	
14	0278	Phạm Anh	Đức	18-10-2011	6.00	8.50	2.75		17.25	
15	0279	Ngô Đình	Đức	24-04-2011	7.50	8.50	2.25		18.25	
16	0280	Nguyễn Minh	Đức	25-03-2011	7.50	7.50	3.25		18.25	
17	0281	Nguyễn Minh	Đức	10-09-2010	3.75	1.25	1.25		6.25	
18	0282	Trương Nguyễn Minh	Đức	18-01-2011	6.75	6.50	4.50		17.75	
19	0283	Võ Minh	Đức	20-05-2011	4.50	6.00	3.50		14.00	
20	0284	Lê Trí	Đức	21-07-2011	5.75	6.50	1.50		13.75	
21	0285	Phan Văn	Đức	18-10-2011	7.50	8.00	6.75		22.25	
22	0286	Hoàng Thị An	Em	25-08-2010	7.00	4.00	2.50		13.50	
23	0287	Phan Hoàng	Giang	08-08-2011	6.50	9.00	7.50		23.00	
24	0288	Đỗ Nguyễn Hương	Giang	14-05-2011	4.50	5.50	1.00		11.00	

SỞ GD-ĐT ĐỒNG NAI**BẢNG GHI ĐIỂM THI HD : THCS Phan Bội Châu (XL)****Kỳ thi :Tuyen sinh lop 10****0XLXL1****Phòng : 13****Khoá ngày :28/5/2026**

STT	SBD	Họ và tên		NgSinh	Điểm số các bài thi			Điểm cộng thêm	Tổng Điểm	Ghi chú ()
					Văn	Toán	Anh			
1	0289	Trần Hương	Giang	03-02-2011	7.50	7.75	4.00		19.25	
2	0290	Giáp Nguyễn Trà	Giang	12-01-2011	7.25	7.00	5.75		20.00	
3	0291	Nguyễn Trịnh Trà	Giang	15-07-2011	1.75	1.50	1.50		4.75	
4	0292	Phạm Nguyễn Quỳnh	Giao	25-04-2011	7.50	9.25	6.00		22.75	
5	0293	Nguyễn Hoàng	Gia	07-10-2011	6.50	8.50	4.75		19.75	
6	0294	Vũ Tuấn Hoàng	Gia	02-09-2011	4.50	4.50	3.75		12.75	
7	0295	Võ Anh	Hào	16-02-2011	7.50	8.00	8.00		23.50	
8	0296	Phạm Gia	Hào	21-08-2011	4.75	6.00	1.25		12.00	
9	0297	Nguyễn Nhật	Hào	16-11-2011	4.25	4.50	2.25		11.00	
10	0298	Trần Nhật	Hào	31-05-2011	7.50	5.25	2.25		15.00	
11	0299	Nguyễn Tấn	Hào	29-03-2010						
12	0300	Trần Nguyễn An	Hà	08-01-2011	8.75	6.00	4.25		19.00	
13	0301	Nguyễn Khánh	Hà	02-04-2011	8.00	8.25	8.00		24.25	
14	0302	Đặng Thị Khánh	Hà	05-06-2011	7.75	7.00	5.75		20.50	
15	0303	Danh Ngọc Kim	Hà	07-10-2011	6.00	5.25	1.75	1.0	14.00	
16	0304	Đỗ Trần Minh	Hà	12-05-2011	7.00	6.50	5.25		18.75	
17	0305	Nguyễn Ngọc	Hà	18-07-2011	8.00	6.00	2.50	1.0	17.50	
18	0306	Lê Nhật	Hà	25-12-2011	7.75	6.25	2.50		16.50	
19	0307	Nguyễn Sơn	Hà	22-03-2011	7.75	5.00	3.00		15.75	
20	0308	Đặng Trần Thái	Hà	25-10-2011	6.50	7.00	4.25		17.75	
21	0309	Nguyễn Thị Thu	Hà	12-10-2011		0.25	1.75			
22	0310	Trần Thị Thu	Hà	13-07-2011	4.75	2.50	1.75		9.00	
23	0311	Hoàng Cao	Hải	13-09-2011	5.25	7.25	5.50		18.00	
24	0312	Nguyễn Chí	Hải	20-11-2011	3.75	2.75	2.25		8.75	

Tổng số thí sinh : 24**08-06-2026****Chủ Tịch HĐ Chấm
Phạm Hồng Thắng**

STT	SBD	Họ và tên		NgSinh	Điểm số các bài thi			Điểm cộng thêm	Tổng Điểm	Ghi chú (_____)
					Văn	Toán	Anh			
1	0313	Võ Huỳnh Hoàng	Hải	25-10-2011	6.50	4.25	3.75		14.50	
2	0314	Nguyễn Huỳnh	Hải	01-06-2011	8.25	9.25	7.00		24.50	
3	0315	Ngô Mạnh	Hải	27-06-2011	7.25	8.00	6.75		22.00	
4	0316	Hồ Quang	Hải	23-10-2011	7.25	6.25	2.25		15.75	
5	0317	Nguyễn Minh Sơn	Hải	18-09-2011	7.50	9.25	8.50		25.25	
6	0318	Trương Tấn	Hải	04-09-2011	6.25	4.75	3.50		14.50	
7	0319	Hoàng Trung	Hải	06-04-2011	8.00	8.75	4.75		21.50	
8	0320	Nguyễn Thị Hồng	Hạnh	03-04-2011	7.25	9.25	4.50		21.00	
9	0321	Trần Thị Hồng	Hạnh	05-01-2011	6.25	7.50	1.00		14.75	
10	0322	Đỗ Ngọc	Hạnh	29-03-2011	4.75	1.50	2.25		8.50	
11	0323	Lê Minh	Hằng	19-03-2011	8.00	6.50	3.00		17.50	
12	0324	Phạm Minh	Hằng	08-08-2011	5.00	6.25	2.25		13.50	
13	0325	Nguyễn Thị Minh	Hằng	07-04-2011	8.50	7.25	2.50		18.25	
14	0326	Nguyễn Thị Minh	Hằng	31-10-2011	4.25	5.25	2.00		11.50	
15	0327	Vũ Minh	Hằng	28-07-2011	7.75	7.00	2.50		17.25	
16	0328	Nguyễn Thị Thanh	Hằng	09-07-2011	7.50	3.75	1.50		12.75	
17	0329	Nguyễn Thị Thuý	Hằng	19-04-2011	5.25	2.50	2.25		10.00	
18	0330	Huỳnh Thị Thuý	Hằng	17-12-2011	5.75	6.75	3.25		15.75	
19	0331	Nguyễn Đoàn Bảo	Hân	28-09-2011	7.50	5.00	1.25		13.75	
20	0332	Lê Huỳnh Bảo	Hân	27-03-2011	7.50	3.50	3.25		14.25	
21	0333	Hoàng Ngọc Bảo	Hân	14-08-2011	8.75	7.50	4.00		20.25	
22	0334	Trương Ngọc Bảo	Hân	07-10-2011	8.50	8.25	4.50		21.25	
23	0335	Nguyễn Bảo	Hân	03-09-2011	7.75	5.25	2.50		15.50	
24	0336	Phạm Bảo	Hân	14-11-2011	5.50	0.50	1.25			

STT	SBD	Họ và tên		NgSinh	Điểm số các bài thi			Điểm cộng thêm	Tổng Điểm	Ghi chú (_____)
					Văn	Toán	Anh			
1	0337	Phạm Thị Bảo	Hân	05-07-2011	8.25	9.25	6.00		23.50	
2	0338	Nguyễn Trần Bảo	Hân	03-08-2011	6.75	5.00	5.25		17.00	
3	0339	Trần Vũ Bảo	Hân	15-02-2011	5.75	6.25	4.00		16.00	
4	0340	Nguyễn Hồ Gia	Hân	28-04-2011						
5	0341	Lâm Gia	Hân	16-05-2011	7.75	6.50	5.75	1.0	21.00	
6	0342	Lê Gia	Hân	27-06-2011	7.75	6.25	5.00		19.00	
7	0343	Đặng Lê Gia	Hân	21-04-2011	8.25	9.25	8.50		26.00	
8	0344	Nguyễn Ngọc Gia	Hân	07-07-2011	6.50	3.00	5.00		14.50	
9	0345	Nguyễn Gia	Hân	19-09-2011						
10	0346	Bùi Nguyễn Gia	Hân	10-11-2011	8.50	5.50	3.00		17.00	
11	0347	Bùi Nguyễn Gia	Hân	04-08-2011		1.00	1.50			
12	0348	Hà Nguyễn Gia	Hân	17-01-2011	4.50	3.75	3.00		11.25	
13	0349	Huỳnh Nguyễn Gia	Hân	17-03-2011	7.50	8.00	6.50		22.00	
14	0350	Liêu Nguyễn Gia	Hân	09-09-2011	7.00	8.25	7.75		23.00	
15	0351	Phạm Gia	Hân	06-09-2011	8.50	6.25	4.25	1.0	20.00	
16	0352	Trần Gia	Hân	05-02-2011	6.50	9.00	3.50		19.00	
17	0353	Vy Gia	Hân	11-07-2011				1.0		
18	0354	Trần Phạm Hoàng	Hân	17-01-2011	7.75	6.75	6.25		20.75	
19	0355	Phạm Thị Kiều	Hân	04-04-2011	7.25	5.25	5.00		17.50	
20	0356	Nguyễn Thái Mai	Hân	10-09-2011	8.00	7.25	4.25		19.50	
21	0357	Ngô Hồng Ngọc	Hân	27-11-2011	6.75	5.50	3.75		16.00	
22	0358	Nguyễn Lê Ngọc	Hân	04-01-2011	4.25	5.50	3.25		13.00	
23	0359	Nguyễn Ngọc	Hân	24-08-2011	4.00	4.25	3.00		11.25	
24	0360	Nguyễn Ngọc	Hân	02-08-2011	4.00	2.50	3.25		9.75	

STT	SBD	Họ và tên		NgSinh	Điểm số các bài thi			Điểm cộng thêm	Tổng Điểm	Ghi chú (_____)
					Văn	Toán	Anh			
1	0361	Trần Nguyễn Ngọc	Hân	01-08-2011	5.50	4.00	3.00		12.50	
2	0362	Lê Thị Ngọc	Hân	24-03-2011	4.75	5.25	1.50		11.50	
3	0363	Trần Ngọc	Hân	18-02-2011	7.25	5.00	3.25		15.50	
4	0364	Trần Ngọc	Hân	11-04-2011	6.75	4.75	2.25		13.75	
5	0365	Nguyễn Trần Ngọc	Hân	13-12-2011	5.00	1.75	1.25		8.00	
6	0366	Trương Ngọc	Hân	08-01-2011						
7	0367	Châu Thị Bích	Hậu	17-07-2010	4.00	2.75	1.75		8.50	
8	0368	Nguyễn Tô Đình	Hậu	15-10-2011	1.75	2.00	0.75			
9	0369	Hoàng Trọng	Hậu	17-02-2011	6.75	4.25	2.50		13.50	
10	0370	Nguyễn Thị Dịu	Hiền	28-02-2011	6.75	1.50	2.50		10.75	
11	0371	Nguyễn Đình	Hiền	26-06-2011						
12	0372	Huỳnh Thị Ngọc	Hiền	19-08-2011	7.25	6.25	5.25		18.75	
13	0373	Lê Thị Ngọc	Hiền	24-03-2011	5.50	6.25	2.00		13.75	
14	0374	Vương Thanh	Hiền	16-12-2011	6.50	3.25	2.00	1.0	12.75	
15	0375	Nguyễn Thị Thu	Hiền	11-09-2011	7.00	4.00	2.00		13.00	
16	0376	Phùng Duy	Hiếu	14-01-2011	6.25	6.75	2.75		15.75	
17	0377	Hoàng Hữu	Hiếu	20-03-2011	3.00	4.00	2.00		9.00	
18	0378	Nguyễn Minh	Hiếu	29-03-2011	7.25	7.25	1.25		15.75	
19	0379	Nguyễn Minh	Hiếu	25-04-2011	5.50	0.50	3.25			
20	0380	Trần Minh	Hiếu	15-07-2011	7.25	7.50	6.50		21.25	
21	0381	Nguyễn Ngọc	Hiếu	18-05-2011	5.50	1.50	1.75		8.75	
22	0382	Nguyễn Thị Ngọc	Hiếu	06-07-2011	6.50	4.75	2.75		14.00	
23	0383	Võ Ngọc	Hiếu	31-03-2011	3.25	0.00	2.25			
24	0384	Phan Nhật	Hiếu	06-10-2011	2.50	1.75	2.75		7.00	

STT	SBD	Họ và tên		NgSinh	Điểm số các bài thi			Điểm cộng thêm	Tổng Điểm	Ghi chú (_____)
					Văn	Toán	Anh			
1	0385	Nguyễn Thị Thảo	Hiếu	03-03-2011	8.50	6.50	6.75		21.75	
2	0386	Lê Trọng	Hiếu	13-01-2011	7.25	7.00	3.75		18.00	
3	0387	Mè Trung	Hiếu	01-05-2011	7.25	8.00	6.00		21.25	
4	0388	Huỳnh Phạm Trung	Hiếu	04-08-2011	4.00	6.50	4.00		14.50	
5	0389	Trần Văn	Hiếu	26-05-2011	5.25	7.25	2.25		14.75	
6	0390	Lê Bá	Hiễn	24-08-2011	7.00	7.00	4.25		18.25	
7	0391	Nguyễn Minh	Hiễn	25-02-2011	8.00	8.75	6.25	0.5	23.50	
8	0392	Nguyễn Hoàng	Hiệp	02-01-2011						
9	0393	Nguyễn Tấn	Hiệp	03-07-2011	3.00	8.00	1.25		12.25	
10	0394	Mã Thị Thanh	Hoài	17-08-2011	8.75	9.00	5.00		22.75	
11	0395	Đỗ Thị Thu	Hoài	07-06-2011						
12	0396	Hà Quang Duy	Hoàng	16-08-2010	8.50	8.75	6.75		24.00	
13	0397	Nguyễn Huy	Hoàng	11-03-2011	7.75	6.25	5.50		19.50	
14	0398	Nguyễn Huy	Hoàng	06-02-2011	6.25	4.75	3.25		14.25	
15	0399	Nguyễn Huy	Hoàng	05-08-2011	6.50	9.00	3.50		19.00	
16	0400	Nguyễn Huy	Hoàng	15-06-2011	7.50	7.50	3.50		18.50	
17	0401	Nguyễn Đình Khánh	Hoàng	11-03-2011	6.00	6.25	3.50		15.75	
18	0402	Nguyễn Khải	Hoàng	09-11-2011	6.25	4.25	1.50		12.00	
19	0403	Nguyễn Minh	Hoàng	25-12-2011	5.75	5.25	2.75		13.75	
20	0404	Phạm Minh	Hoàng	13-02-2011	7.25	7.00	6.00		20.25	
21	0405	Nguyễn	Hoàng	05-01-2011	8.50	9.25	8.50		26.25	
22	0406	Đặng Thanh	Hoàng	06-07-2011	8.25	7.00	5.00		20.25	
23	0407	Nguyễn Thiên	Hoàng	16-09-2011	5.75	1.25	2.25		9.25	
24	0408	Tăng Thiên	Hoàng	05-05-2011	8.50	5.50	2.50		16.50	

STT	SBD	Họ và tên		NgSinh	Điểm số các bài thi			Điểm cộng thêm	Tổng Điểm	Ghi chú (_____)
					Văn	Toán	Anh			
1	0409	Nguyễn Trọng	Hoàng	29-06-2011	6.75	7.25	3.75		17.75	
2	0410	Đoàn Văn	Hoàng	27-05-2009						
3	0411	Trần Vũ An	Hòa	03-03-2011	6.75	8.50	7.00		22.25	
4	0412	Nguyễn Thị Ánh	Hồng	12-05-2011	3.25	2.00	2.25		7.50	
5	0413	Võ Kim	Hồng	22-06-2011	6.50	3.50	2.00		12.00	
6	0414	Nguyễn Bách	Hợp	04-01-2011	8.25	7.00	4.50		19.75	
7	0415	Lê Doãn	Hợp	02-01-2011	7.25	7.50	5.00		19.75	
8	0416	Phạm Thị Kim	Huệ	05-12-2011	7.50	6.25	3.25		17.00	
9	0417	Nguyễn Quỳnh Minh	Huyền	19-08-2011	7.50	6.50	4.25		18.25	
10	0418	Dương Diệu	Huyền	07-04-2011	7.50	6.50	3.00		17.00	
11	0419	Đỗ Thị Khánh	Huyền	12-04-2011						
12	0420	Trịnh Khánh	Huyền	26-11-2011	6.75	3.50	1.50		11.75	
13	0421	Nguyễn Thị Kim	Huyền	01-10-2011	8.00	5.25	1.50		14.75	
14	0422	Lê Thị Ngọc	Huyền	26-07-2011	5.25	0.00	3.00			
15	0423	Nguyễn Thanh	Huyền	02-09-2011	8.00	6.75	3.75		18.50	
16	0424	Phạm Thanh	Huyền	18-06-2011	5.75	7.25	3.75		16.75	
17	0425	Bùi Thị Thanh	Huyền	03-10-2011	6.75	7.25	6.00		20.00	
18	0426	Đinh Ngọc Thu	Huyền	24-11-2011	3.25	1.25	2.75		7.25	
19	0427	Hoàng Anh	Huy	16-10-2011	4.00	7.25	3.25		14.50	
20	0428	Phàng Bảo	Huy	30-11-2011	3.00	0.25	3.25	1.0		
21	0429	Lê Công	Huy	26-07-2011						
22	0430	Đặng Gia	Huy	11-12-2010	5.75	3.00	2.50		11.25	
23	0431	Hoàng Gia	Huy	26-04-2011						
24	0432	Huỳnh Gia	Huy	01-01-2011	7.00	8.25	4.75		20.00	

STT	SBD	Họ và tên		NgSinh	Điểm số các bài thi			Điểm cộng thêm	Tổng Điểm	Ghi chú (_____)
					Văn	Toán	Anh			
1	0433	Nguyễn Gia	Huy	21-06-2011	2.50	1.00	2.75		6.25	
2	0434	Nguyễn Gia	Huy	11-04-2011	3.25	2.25	3.00		8.50	
3	0435	Nguyễn Gia	Huy	18-12-2011	3.50	0.75	4.00			
4	0436	Nguyễn Gia	Huy	14-11-2011	3.00	4.00	3.50		10.50	
5	0437	Nguyễn Gia	Huy	20-03-2011	7.25	7.00	5.75		20.00	
6	0438	Phan Gia	Huy	24-03-2011	4.00	4.75	4.50		13.25	
7	0439	Phạm Gia	Huy	28-05-2011	8.50	8.75	3.50		20.75	
8	0440	Huỳnh Trần Gia	Huy	09-04-2011	6.00	4.00	3.25		13.25	
9	0441	Nguyễn Hoàng	Huy	21-03-2011	5.75	6.00	2.75		14.50	
10	0442	Trần Hoàng	Huy	17-01-2011	2.50	2.50	1.75		6.75	
11	0443	Ngô Quốc Khang	Huy	25-08-2011	5.50	6.50	3.25		15.25	
12	0444	Phan Lê	Huy	21-10-2011	7.75	6.25	3.00		17.00	
13	0445	Nguyễn Minh	Huy	26-06-2011	6.50	6.50	3.00		16.00	
14	0446	Võ Minh	Huy	26-02-2011	7.50	5.75	6.50		19.75	
15	0447	Nguyễn Nhật	Huy	08-02-2011	6.75	5.25	2.75		14.75	
16	0448	Nguyễn Nhật	Huy	29-07-2011	6.75	4.00	2.75		13.50	
17	0449	Nguyễn Nhật	Huy	26-10-2011	5.00	1.75	4.50		11.25	
18	0450	Trần Thanh Nhật	Huy	06-04-2011	8.00	6.75	3.25		18.00	
19	0451	Trần Nhật	Huy	16-10-2011	2.50	3.25	1.75		7.50	
20	0452	Trần Nhật	Huy	09-07-2011	6.50	4.00	3.00		13.50	
21	0453	Bùi Quốc	Huy	27-01-2011	8.25	9.00	7.50		24.75	
22	0454	Lê Quốc	Huy	01-11-2011	6.25	5.50	2.50		14.25	
23	0455	Nguyễn Quốc	Huy	14-08-2011	7.25	2.25	5.75		15.25	
24	0456	Trần Quốc	Huy	19-05-2010	5.00	3.50	5.00		13.50	

STT	SBD	Họ và tên		NgSinh	Điểm số các bài thi			Điểm cộng thêm	Tổng Điểm	Ghi chú (_____)
					Văn	Toán	Anh			
1	0457	Vũ Quốc	Huy	08-04-2011	6.75	6.75	2.50		16.00	
2	0458	Nguyễn Trung	Huy	18-03-2011	7.50	9.25	6.75		23.50	
3	0459	Đào Duy	Hùng	27-07-2011	5.75	4.50	4.00		14.25	
4	0460	Nguyễn Đức	Hùng	14-12-2011	6.00	6.25	5.25		17.50	
5	0461	Lê	Hùng	16-09-2011	4.25	5.00	1.75		11.00	
6	0462	Trần Minh	Hùng	06-05-2011	6.50	8.00	2.50		17.00	
7	0463	Trần Nhật	Hùng	31-05-2011	5.00	6.50	4.00		15.50	
8	0464	Phan Đức Quốc	Hùng	13-01-2011	2.75	2.50	1.50		6.75	
9	0465	Trần Nguyễn An	Hưng	23-01-2011	6.50	5.75	3.00		15.25	
10	0466	Nguyễn Gia	Hưng	04-04-2011	3.50	4.75	1.75		10.00	
11	0467	Nguyễn Gia	Hưng	23-05-2011	6.25	5.25	1.50		13.00	
12	0468	Nguyễn Khánh	Hưng	15-06-2011	7.25	7.50	3.25		18.00	
13	0469	Nguyễn Ngọc	Hưng	02-04-2010	7.00	5.25	4.25		16.50	
14	0470	Nguyễn	Hưng	18-08-2011	1.75	1.50	3.50		6.75	
15	0471	Nguyễn Phúc	Hưng	11-08-2011	5.00	3.25	4.50		12.75	
16	0472	Phùng Quang	Hưng	05-04-2011	5.75	8.00	2.75	1.0	17.50	
17	0473	Nguyễn Đoàn Quốc	Hưng	06-10-2011	3.25	3.00	2.00		8.25	
18	0474	Phạm Thanh	Hưng	30-05-2011	7.00	6.25	7.00		20.25	
19	0475	Phùng Việt	Hưng	26-07-2011	7.50	9.25	9.25		26.00	
20	0476	Phùng Thị Diễm	Hương	03-11-2011	7.00	6.75	3.25	1.0	18.00	
21	0477	Lê Trần Diệu	Hương	01-01-2011	8.00	6.50	3.50		18.00	
22	0478	Đông Hữu	Hương	20-03-2011	8.00	5.50	2.50	1.0	17.00	
23	0479	Trần Nguyễn Minh	Hương	03-09-2011	8.25	7.75	3.25		19.25	
24	0480	Nguyễn Ngọc	Hương	23-12-2011	8.00	7.25	5.00		20.25	

STT	SBD	Họ và tên		NgSinh	Điểm số các bài thi			Điểm cộng thêm	Tổng Điểm	Ghi chú (_____)
					Văn	Toán	Anh			
1	0481	Võ Hà Quỳnh	Hương	02-01-2011	5.00	7.50	4.75		17.25	
2	0482	Thái Ngọc Quỳnh	Hương	06-04-2011	6.00	3.50	3.00		12.50	
3	0483	Nguyễn Thị Quỳnh	Hương	07-04-2011						
4	0484	Nguyễn Thị Quỳnh	Hương	21-09-2011	4.00	3.50	2.50		10.00	
5	0485	Nguyễn Thu	Hương	03-08-2011	4.75	5.25	2.00		12.00	
6	0486	Bùi Thị Thu	Hương	17-01-2011	5.25	4.25	3.25	1.0	13.75	
7	0487	Lê Thị Thu	Hương	04-02-2011	7.00	6.75	5.50		19.25	
8	0488	Đoàn Lê Thùy	Hương	10-12-2011	6.00	8.00	5.75		19.75	
9	0489	Nguyễn Ngọc Gia	Hy	01-05-2011	5.50	4.25	2.00		11.75	
10	0490	Hồ Đình Bảo	Khang	17-11-2011	6.25	7.25	7.50		21.00	
11	0491	Nguyễn Chấn	Khang	28-07-2010	6.75	7.50	3.00		17.25	
12	0492	Lê Chí	Khang	01-06-2011	4.00	4.50	1.50		10.00	
13	0493	Đào Duy	Khang	30-08-2011	5.00	6.75	3.00		14.75	
14	0494	Nguyễn Duy	Khang	28-08-2011	3.75	5.75	2.50	1.0	13.00	
15	0495	Nguyễn Văn Đức	Khang	27-04-2011	3.75	7.25	5.25		16.25	
16	0496	Dương Gia	Khang	23-07-2011	4.50	3.75	2.00		10.25	
17	0497	Lê Mậu Gia	Khang	18-12-2010	6.75	8.25	6.00		21.00	
18	0498	Trương Gia	Khang	27-01-2011	7.75	7.25	9.25		24.25	
19	0499	Lê Hoàng	Khang	29-10-2011	6.00	3.75	2.75		12.50	
20	0500	Phan Lê Hoàng	Khang	11-10-2011	3.25	1.75	1.75		6.75	
21	0501	Nguyễn Hoàng	Khang	12-12-2011	4.75	6.25	3.50		14.50	
22	0502	Vòng Trung Hữu	Khang	31-01-2011	8.50	8.75	6.25	1.0	24.50	
23	0503	Nguyễn Hoàng Minh	Khang	17-09-2011	8.00	9.00	8.75		25.75	
24	0504	Mạc Nguyễn Minh	Khang	07-09-2011	6.50	8.25	7.00		21.75	

STT	SBD	Họ và tên		NgSinh	Điểm số các bài thi			Điểm cộng thêm	Tổng Điểm	Ghi chú (_____)
					Văn	Toán	Anh			
1	0505	Phạm Minh	Khang	03-11-2011	7.25	4.75	2.75		14.75	
2	0506	Trương Minh	Khang	10-03-2011	5.50	3.75	5.75		15.00	
3	0507	Nguyễn Nguyên	Khang	02-09-2011	8.50	7.25	5.75		21.50	
4	0508	Nguyễn	Khang	15-09-2011	7.50	8.00	5.50		21.00	
5	0509	Ngô Trịnh Nhật	Khang	23-10-2011	8.50	6.75	3.50		18.75	
6	0510	Nguyễn Phương	Khang	04-05-2011	7.25	7.00	3.75		18.00	
7	0511	Nguyễn Tấn	Khang	09-02-2011	6.00	4.25	2.75		13.00	
8	0512	Trần Thanh	Khang	25-01-2011						
9	0513	Huỳnh Trọng	Khang	02-06-2011	6.00	8.75	5.25		20.00	
10	0514	Lâm Vĩnh	Khang	22-11-2011	4.50	2.25	1.50		8.25	
11	0515	Huỳnh Bảo	Khanh	17-04-2011	5.75	6.00	2.50		14.25	
12	0516	Trương Bảo	Khanh	09-02-2011	8.25	8.00	6.50		22.75	
13	0517	Đoàn Ngọc Hoài	Khanh	27-11-2011	4.75	3.00	2.25		10.00	
14	0518	Ngô Huỳnh Ngọc	Khanh	20-08-2011	6.00	5.25	2.25		13.50	
15	0519	Nguyễn Hữu Tuấn	Khanh	10-12-2011	7.75	7.00	2.25		17.00	
16	0520	Nguyễn Đăng	Kha	30-09-2011	4.25	2.25	2.50		9.00	
17	0521	Trần Đình	Kha	13-12-2011	5.50	5.50	2.25		13.25	
18	0522	Trần Trúc Thiên	Kha	14-12-2011	7.75	7.00	2.50		17.25	
19	0523	Nguyễn Tuấn	Kha	16-04-2011	7.00	8.50	6.75		22.25	
20	0524	Nguyễn Thị Tuyết	Kha	11-07-2011	7.00	5.25	3.00		15.25	
21	0525	Phạm Danh Duy	Khánh	12-09-2011	4.75	3.50	1.75	1.0	11.00	
22	0526	Lê Duy	Khánh	05-08-2011	6.25	5.75	5.50		17.50	
23	0527	Nguyễn Gia	Khánh	16-04-2011	6.75	8.00	7.75		22.50	
24	0528	Nguyễn Gia	Khánh	14-08-2011		0.25	2.00			

Tổng số thí sinh : 24

08-06-2026
Chủ Tịch HD Chấm
Phạm Hồng Thắng

STT	SBD	Họ và tên		NgSinh	Điểm số các bài thi			Điểm cộng thêm	Tổng Điểm	Ghi chú (_____)
					Văn	Toán	Anh			
1	0529	Nguyễn Quốc Gia	Khánh	10-02-2011	6.00	7.50	2.00		15.50	
2	0530	Phạm Thiện Hoàng	Khánh	22-06-2011	7.75	6.00	5.25		19.00	
3	0531	Nguyễn Hoàng Ngân	Khánh	21-10-2011	5.75	7.00	3.50		16.25	
4	0532	Nguyễn Vũ Ngọc	Khánh	09-07-2011	8.75	9.25	8.00		26.00	
5	0533	Hoàng Nguyễn	Khánh	09-08-2011	2.00	0.50	2.25			
6	0534	Đinh Thị Vân	Khánh	21-03-2010	4.25	1.00	2.75		8.00	
7	0535	Vũ Đình	Khải	09-04-2010						
8	0536	Đoàn	Khải	08-03-2011	2.25	6.25	2.00		10.50	
9	0537	Nguyễn Trung	Khải	12-03-2011	7.00	4.50	2.25		13.75	
10	0538	Vũ	Khoan	20-08-2011	4.75	4.75	2.50		12.00	
11	0539	Bạch Anh	Khoa	19-02-2011	6.25	5.25	3.50		15.00	
12	0540	Lữ Đình Anh	Khoa	16-01-2011	3.50	4.75	3.50		11.75	
13	0541	Nguyễn Hoàng Anh	Khoa	20-04-2011	5.75	6.50	5.25		17.50	
14	0542	Nguyễn Anh	Khoa	01-04-2011	5.00	4.50	1.25		10.75	
15	0543	Dương Đăng	Khoa	28-01-2011	4.00	5.50	1.50		11.00	
16	0544	Đinh Đăng	Khoa	28-06-2011	5.25	7.25	3.50		16.00	
17	0545	Ngô Đăng	Khoa	05-12-2011	7.75	8.00	3.75		19.50	
18	0546	Nguyễn Đăng	Khoa	25-05-2011	7.75	6.75	5.25		19.75	
19	0547	Phạm Đăng	Khoa	26-06-2011	5.75	5.25	1.50		12.50	
20	0548	Trần Đăng	Khoa	21-09-2011	7.75	8.50	8.75		25.00	
21	0549	Vũ Hoàng Tuấn	Khoa	19-07-2011	4.00	5.00	4.00		13.00	
22	0550	Hồ Anh	Khôi	29-06-2011	7.50	6.50	8.50		22.50	
23	0551	Lê Anh	Khôi	07-03-2011	6.50	6.75	3.25		16.50	
24	0552	Đỗ Nguyễn Anh	Khôi	04-01-2011	5.50	8.25	3.25		17.00	

STT	SBD	Họ và tên		NgSinh	Điểm số các bài thi			Điểm cộng thêm	Tổng Điểm	Ghi chú (_____)
					Văn	Toán	Anh			
1	0553	Đinh Đăng	Khôi	28-06-2011	8.50	7.50	3.25		19.25	
2	0554	Lữ Đình Đăng	Khôi	06-10-2011	5.25	4.25	3.00		12.50	
3	0555	Hoàng Ngọc Đăng	Khôi	10-03-2011	6.25	6.75	3.50		16.50	
4	0556	Nguyễn Đăng	Khôi	23-01-2011	8.00	7.25	5.75		21.00	
5	0557	Nguyễn Phúc Đăng	Khôi	21-05-2011	6.50	8.75	6.00		21.25	
6	0558	Lương Đức	Khôi	17-01-2011	6.50	7.50	2.75		16.75	
7	0559	Nguyễn Gia	Khôi	22-02-2011	8.25	8.75	7.75		24.75	
8	0560	La Minh	Khôi	17-09-2011	5.00	4.25	3.00		12.25	
9	0561	Nguyễn Lê Minh	Khôi	08-08-2011	8.75	8.50	2.75		20.00	
10	0562	Trần Lê Minh	Khôi	25-02-2011	7.50	8.00	3.25		18.75	
11	0563	Vũ Hoàng Tuấn	Khôi	19-07-2011	4.75	5.25	3.00		13.00	
12	0564	Nguyễn Văn	Khôn	21-08-2010	7.75	5.75	3.75		17.25	
13	0565	Trần Gia	Khuyên	05-01-2011	7.75	8.25	5.25		21.25	
14	0566	Nguyễn Hoàng Duy	Khương	05-08-2011	7.75	7.25	5.75		20.75	
15	0567	Nguyễn Sơn	Khương	23-09-2011	6.50	3.50	3.25		13.25	
16	0568	Lê Trung	Kiên	17-12-2011	8.00	8.75	4.75		21.50	
17	0569	Phạm Trung	Kiên	10-06-2011	7.75	9.25	5.00		22.00	
18	0570	Trần Trung	Kiên	13-01-2011	7.00	7.25	5.75		20.00	
19	0571	Nguyễn Ngọc Thúy	Kiều	24-01-2011	7.25	5.25	3.75		16.25	
20	0572	Lê Thị Thúy	Kiều	30-04-2011	7.50	5.50	2.25		15.25	
21	0573	Nguyễn Ngọc Uyên	Kiều	15-06-2011	8.25	5.50	2.25		16.00	
22	0574	Huỳnh Anh	Kiệt	30-11-2011	3.50	2.50	2.75		8.75	
23	0575	Lê Anh	Kiệt	01-06-2011	6.25	4.50	3.50		14.25	
24	0576	Nguyễn Lê Anh	Kiệt	03-09-2011	3.50	7.00	2.25		12.75	

STT	SBD	Họ và tên		NgSinh	Điểm số các bài thi			Điểm cộng thêm	Tổng Điểm	Ghi chú (_____)
					Văn	Toán	Anh			
1	0577	Phạm Anh	Kiệt	28-03-2011	7.50	8.75	8.50		24.75	
2	0578	Hoàng Đức	Kiệt	23-04-2011	6.75	8.00	4.25	1.0	20.00	
3	0579	Ngô Gia	Kiệt	10-04-2011	4.25	8.25	3.25		15.75	
4	0580	Lê Trần Gia	Kiệt	24-03-2011	7.75	7.50	3.50		18.75	
5	0581	Trần Quốc	Kiệt	01-02-2011	8.50	7.00	3.75		19.25	
6	0582	Bùi Tuấn	Kiệt	24-09-2011	7.00	7.50	5.25		19.75	
7	0583	Đào Tuấn	Kiệt	28-05-2011	4.75	4.25	4.50		13.50	
8	0584	Lê Hồ Tuấn	Kiệt	10-08-2011	4.50	4.25	2.75		11.50	
9	0585	Huỳnh Tuấn	Kiệt	31-12-2011	6.00	5.75	3.50		15.25	
10	0586	Nguyễn Huỳnh Tuấn	Kiệt	31-08-2011	5.75	7.00	0.75			
11	0587	Nguyễn Tuấn	Kiệt	28-11-2011	8.50	9.00	8.75		26.25	
12	0588	Nguyễn Tuấn	Kiệt	23-05-2011	5.75	5.75	2.75		14.25	
13	0589	Nguyễn Tuấn	Kiệt	30-10-2011	5.50	2.00	2.00		9.50	
14	0590	Lý Phan Tuấn	Kiệt	01-06-2011	6.75	7.25	3.25	1.0	18.25	
15	0591	Phạm Tuấn	Kiệt	13-07-2011	6.25	6.25	6.00		18.50	
16	0592	Tạ Tuấn	Kiệt	23-10-2011	8.00	8.00	4.25		20.25	
17	0593	Trần Tuấn	Kiệt	03-04-2011	6.25	5.50	3.00		14.75	
18	0594	Vũ Tuấn	Kiệt	31-05-2011						
19	0595	Bùi Ngọc Hoàng	Kim	14-02-2011	6.00	3.50	1.50		11.00	
20	0596	Phan Ngọc Hoàng	Kim	13-12-2011	6.75	1.75	2.25		10.75	
21	0597	Trần Hoàng	Kim	16-06-2011	6.50	5.25	3.25		15.00	
22	0598	Lê Ngọc Mỹ	Kim	13-09-2011	6.50	4.00	5.75		16.25	
23	0599	Hồ Sang Thiên	Kim	17-06-2010	6.25	5.50	1.50		13.25	
24	0600	Nguyễn Hữu Cao	Kỳ	11-10-2011	6.25	7.25	6.75		20.25	